

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 74/2024/HSST
Ngày 06 tháng 12 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đàm Sông Hương
2, Ông Hồ Trọng Trung.

Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký tòa án nhân dân huyện V B, tỉnh LC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V B, tỉnh LC tham gia phiên tòa: **Ông Vũ Văn Long** - Kiểm sát Viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày **06 tháng 12** năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn và điểm cầu thành phần tại nhà Tạm giữ Công an huyện V B, tỉnh LC, mở phiên tòa xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **89/2024/HSST ngày 12/11/2024**, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **73/2024/QĐXXST-HS ngày 25/11/2024** đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn Th**, sinh ngày **17/9/2001**. Nơi sinh huyện V B, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn **É 1, xã V L**, huyện V B, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông **Lương Văn K**, con bà **Lương Thị T. Đều trú tại É 1, xã V L**, huyện V B, tỉnh LC. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày **12/10/2024**. Hiện đang bị giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V B, tỉnh LC. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Nhân thân: Tại bản án số 55/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt **Lương Văn Th** 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Đến ngày 25/7/2021 thì chấp hành xong án phạt tù (phạm tội từ **đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi**). Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Phạm Văn S, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn **Én 2, xã Võ Lao**, huyện V B, tỉnh LC. vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 18 giờ 35 phút ngày 12/10/ 2024 tại khu vực đường thuộc thôn Én 2, xã Võ Lao, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang Lương Văn Th về hành bí tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi được yêu cầu, Th tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Lương Văn Th khai: Khoảng 14 giờ ngày 12/10/2024 Thằng mua 01 gói ma túy của một người phụ nữ không quen biết với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân thì bị Công an khi bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 451 ngày 15/10/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lương Văn Th có **khối lượng 0,249 gam** là loại chất ma túy, Heroine.

Tại bản cáo trạng **số 86/CT-VKS ngày 11/11/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo **Lương Văn Th** ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: **Lương Văn Th** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Lương Văn Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” . Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Lương Văn Th** từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, khoảng 18 giờ 35 phút ngày 12/10/2024, tại khu vực đường thuộc thôn **Én 2, xã Võ Lao** bị cáo **Lương Văn Th** đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép **khối lượng 0,249 gam** Heroine thì bị bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 12/10/2024, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép **khối lượng 0,249 gam** Heroine để sử dụng. Do vậy, Bản cáo trạng **số 86/CT-VKS ngày 11/11/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo **Lương Văn Th** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Xét thấy, bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện, thiếu ý thức chấp hành pháp luật tiếp tục đua đòi, nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội cướp giật tài sản tại bản án số 55/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt **Lương Văn Th** 02 năm tù, tại thời điểm phạm tội từ **đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi** nên được xác định không có án tích. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Lương Văn Th** không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy. Xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho **Lương Văn Th** ngày **12/10/2024**, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với **0,249 gam** Heroine, Cơ quan giám định đã trích mẫu **0,106 gam** là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với **0,143 gam cùng 01 mảnh nilon màu hồng** và niêm phong cũ được tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lương Văn Th**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo **Lương Văn Th** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ **ngày 12/10/2024**.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy **0,143 gam cùng 01 mảnh nilon màu hồng** và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn (*chỉ tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 11/11/2024*).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo **Lương Văn Th** phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa